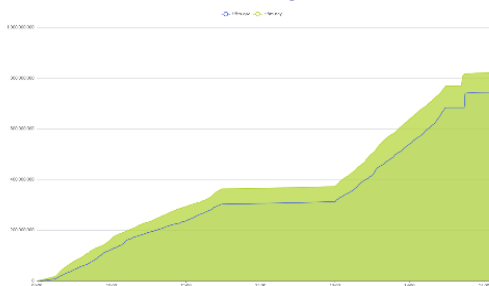


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,927.94	259.25
<b>Thay đổi</b>	6.34	1.83
<b>Thay đổi %</b>	0.33%	0.71%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	820.7	98.4
<b>GTGD (Tỷ)</b>	26,658	1,940
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	135	83
CP giảm giá	178	70
CP tham chiếu	56	51
<b>P/E</b>	14.23	1.59
<b>P/B</b>	2.19	2.19

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,046.4	-4.21	689.37	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

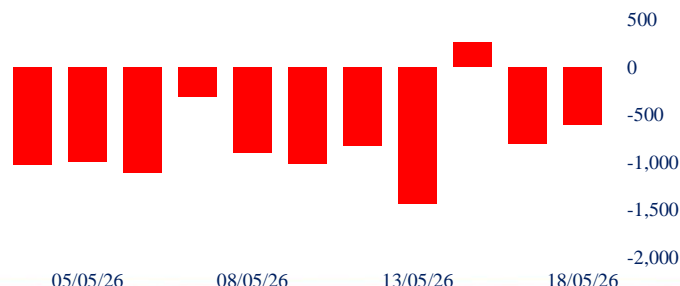
Phiên giao dịch ngày 18/05/2026 chứng kiến VN-Index bứt phá vào phiên chiều, đóng cửa tăng 0.33% lên đỉnh lịch sử 1,927.94 điểm với 135 mã tăng và 178 mã giảm. HNX-Index tăng 6 phiên liên tiếp với mức tăng 0.71%, đạt 259.25 điểm. Thị trường phân hóa rõ rệt khi rõ VN30-Index lại giảm 4.21 điểm (-0.21%), dừng ở mức 2,046.37 điểm với độ rộng gồm 13 mã tăng, 16 mã giảm và 1 mã giữ tham chiếu.

Nhóm cổ phiếu vốn Nhà nước nâng đỡ chỉ số với VCB (+4.12%), BID (+5.47%), CTG (+1.4%) mang về hơn 9 điểm. Nhóm năng lượng bùng nổ 5.32% nhờ PLX tăng trần, BSR (+5.3%), PVD (+6.23%), PVT (+5.2%), cùng GAS (+4.03%), GVR (+4.11%) đóng góp gần 5 điểm. Ở chiều tăng còn có BVH tăng trần và FPT (+2.74%). Ngược lại, nhóm bất động sản giảm 1.4% do VHM (-2.53%) và VIC (-1.32%) lấy đi hơn 8 điểm, cùng MWG giảm mạnh 3.66%.

Thanh khoản khớp lệnh hai sàn tăng 16.6% đạt 25,468 tỷ đồng. S sàn HOSE đạt hơn 774 triệu đơn vị (+9.3%), sàn HNX đạt hơn 80 triệu đơn vị (+40.3%). Giao dịch lớn tập trung ở FPT (1,358 tỷ) và VCB (1,176 tỷ). Chỉ báo Negative Volume Index nằm trên EMA 20 ngày giúp giảm rủi ro sụt giảm mạnh. Khối ngoại tiếp tục là điểm trừ khi bán ròng 614 tỷ đồng trên HOSE và hơn 35 tỷ đồng trên HNX.

xoay trụ thành công sang nhóm ngân hàng và dầu khí giúp duy trì tâm lý ổn định cho dòng tiền nội bứt phá bất chấp áp lực từ họ Vingroup. Dù vậy, rủi ro điều chỉnh kỹ thuật của VN-Index vẫn tiềm ẩn trong các phiên tới do áp lực bán ròng từ khối ngoại và khoảng cách giữa đường MACD với đường signal đang thu hẹp.

## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tại 1.927,94 điểm (+0,33%) và tiếp tục duy trì trạng thái tăng điểm tích cực sau nhịp rung lắc trong phiên. Về xu hướng, VN-Index hiện vẫn vận động phía trên các đường MA20 (1.876 điểm), MA50 (1.771 điểm) và MA200 (1.723 điểm), qua đó xác nhận xu hướng tăng trung và dài hạn vẫn đang được duy trì tích cực. Đường MA20 tiếp tục hướng lên và tạo khoảng cách lớn với MA50 cho thấy động lượng tăng ngắn hạn chưa có dấu hiệu suy yếu. RSI hiện ở mức 69,55 và đang tiến sát vùng quá mua, phản ánh tâm lý thị trường vẫn khá hưng phấn nhưng đồng thời cũng cảnh báo khả năng xuất hiện rung lắc hoặc áp lực chốt lời ngắn hạn khi VN-Index tiếp cận vùng cản mạnh. MACD vẫn duy trì trên đường tín hiệu và nằm trên ngưỡng 0, tuy nhiên histogram đang thu hẹp dần cho thấy đà tăng có dấu hiệu chậm lại.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index vượt đỉnh lịch sử tuy nhiên động lượng còn yếu. Dòng tiền chưa bùng nổ vì vậy nhà đầu tư nên thiên về xu hướng mở vị thế thận trọng, chỉ mở vị thế sau khi cổ phiếu kiểm định lại các hỗ trợ.

Kịch bản 1(70%): VN-Index tiếp tục duy trì vị trí cao và dòng tiền lan tỏa dần các phân lớp cổ phiếu.

Kịch bản 2 (30%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và quay lại kiểm định mốc 1900.



### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	5.80%	0.00%
Hóa chất	3.14%	0.00%
Tài nguyên Cơ bản	-0.37%	0.00%
Xây dựng và Vật liệu	-0.36%	0.00%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.07%	0.00%
Ô tô và phụ tùng	0.19%	0.00%
Thực phẩm và đồ uống	-0.38%	0.00%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.27%	0.00%
Y tế	-0.35%	0.00%
Bán lẻ	-2.82%	0.00%
Truyền thông	0.03%	0.00%
Du lịch và Giải trí	0.94%	0.00%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	2.60%	0.00%
Ngân hàng	1.38%	0.00%
Bảo hiểm	5.62%	0.00%
Bất động sản	-1.39%	0.00%
Dịch vụ tài chính	0.29%	0.00%
Công nghệ Thông tin	2.50%	0.00%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26.45	0.53 / 2.03%	#####
MBB	25.5	0.20 / 0.79%	#####
MSN	76.5	-0.50 / -0.65%	671,854,426
BSR	33.45	17.35 / 107.76%	#####
DCM	45	12.30 / 37.61%	459,027,507

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	74.9	### / -21.82%	#####
ACB	23	-1.00 / -4.17%	#####
VHM	154	30.00 / 24.19%	716,828,960
VCB	63.2	5.70 / 9.91%	#####
NVL	17.15	3.80 / 28.46%	#####

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
BVH	Vũ Thanh Hải	Trưởng Ban kiểm soát	18/05/2026	Mua	20,000
ADS	Vũ Phương Diệp	Phó Tổng Giám đốc	18/05/2026	Mua	300,000
PTB	Lê Thục Trinh	---	15/05/2026	Mua	50,000
VSC	Lê Anh Văn	---	15/05/2026	Mua	50,000
CCI	Công đoàn CTCP ĐT PT Công	---	15/05/2026	Mua	8,553

### TIN TỨC

#### Trong nước

[TP HCM hút hơi trên 'đường ray cũ'](#)  
[Định hướng chính sách nào để hỗ trợ tăng trưởng?](#)  
[KHCN, ĐMST là yếu tố sống còn hiện thực hóa phát triển](#)  
[Mở rộng cao tốc Bắc - Nam](#)

#### Doanh nghiệp

[HAH muốn huy động 1.9 ngàn tỷ qua PH TP cho CĐ](#)  
[Doanh thu 4 tháng MCH vượt mốc 10,500 tỷ](#)  
[PC1: Tập đoàn hoạt động bình thường](#)  
[CKG giải thể công ty con mảng địa ốc kém hiệu quả](#)

### TIN TỨC

#### Thế giới

[Nhà Trắng công bố các thỏa thuận hợp tác Mỹ-Trung](#)  
[Các công ty Nhật Bản tìm kiếm nguồn đất hiếm ở ĐNA](#)  
[Hormuz tê liệt, cước vận tải vùng Vịnh vượt thời COVID-19](#)  
[Khối ngoại bán tháo hơn 13 tỷ USD CP HQ trong 1 tuần](#)

#### Hàng hóa

[Xăng sinh học E10 sẽ phân phối đồng bộ toàn quốc từ 1/6](#)  
[Giá vàng trong nước không biến động quanh 163,5 triệu](#)  
[Tiêu thụ điện lập đỉnh mới](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	SHB	6,361,830,227	-14.36%
2	VIX	4,017,469,536	-0.01%
3	HPG	3,879,550,466	2.03%
4	SSI	2,767,458,916	-6.94%
5	MBB	2,422,043,785	0.79%
6	HDB	2,256,670,027	-7.58%
7	VPB	1,953,747,287	-2.48%
8	BSR	1,940,780,618	107.76%
9	POW	1,802,077,237	12.60%
10	NVL	1,689,366,789	28.46%

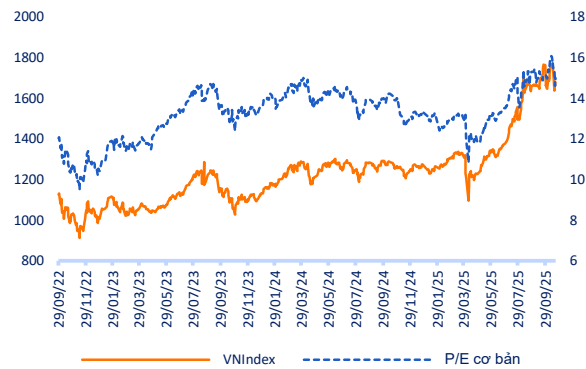
### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4544.7	-17.20	-0.38%
Bạc	76.04	-1.51	-1.95%
Đồng	6.25	-0.04	-0.64%
Dầu thô	1.05	0.01	-0.68%
Dầu Brent	109.91	0.65	0.59%
Khí Tự nhiên	3.052	0.09	3.11%
Khí đốt	3.9488	0.03	0.70%
Đường	14.82	0.02	0.14%
Heo nạc	103.35	-1.20	-1.15%
Cà phê	268.2	1.30	0.49%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26107	0.00%	USD 23,925 26,337
EUR/VND	29833	-0.16%	EUR 27,718 30,636
GBP/VND	34182	-0.30%	GBP 31,763 35,106
USD/VND	160.00	0.00%	JPY 150 166
AUD/VND	32640	-0.15%	CHF 30,311 33,502

### Định giá thị trường





# LẬP ĐỈNH CAO MỚI, XOAY TRỤ THÀNH CÔNG

Bản tin ngày 18/05/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	27.05	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-0.9%	NĂM GIỮ
2	HHV	12.25	12.3	07/05/2026	14.5	11.6	-0.4%	NĂM GIỮ
3	MIG	17.50	18.4	29/01/2026	21	18.1	-4.9%	NĂM GIỮ
4	MIG	17.50	18.4	29/01/2026	21	18.1	-4.9%	NĂM GIỮ
5	MWG	86.00	86	07/05/2026	80	81.8	0.0%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Năm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Năm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Năm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Năm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Năm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Năm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Năm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Năm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Năm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Năm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Năm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Năm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Năm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Năm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Năm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Năm giữ



# LẬP ĐÌNH CAO MỚI, XOAY TRỤ THÀNH CÔNG

Bản tin ngày 18/05/2026

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HAH	71	59	03/03/2026	70,8	55,6	18.0%	CHÓT LỜI

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>